

Số: 12/TB-TT&BVTV

Bắc Kạn, ngày 20 tháng 3 năm 2019

## THÔNG BÁO

### Công tác Trồng trọt và BVTV 7 ngày

(Từ ngày 18 tháng 3 đến ngày 24 tháng 3 năm 2019)

#### I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT

- |                              |           |            |
|------------------------------|-----------|------------|
| - Nhiệt độ: Trung bình: 22°C | cao: 24°C | thấp: 18°C |
| - Ẩm độ: Trung bình: 80 %    | cao: 95 % | thấp: 75 % |

Trong kỳ, thời tiết âm u, nắng mưa xen kẽ. Nhìn chung thuận lợi cho công tác gieo trồng và sinh trưởng của cây trồng vụ xuân.

#### II. TIẾN ĐỘ SẢN XUẤT TRỒNG TRỌT VÀ TÌNH HÌNH DỊCH HẠI

##### 1. Tiến độ sản xuất trồng trọt

- Cây lúa: Diện tích cấy được khoảng 8.440/8.400 ha đạt 100,5% KH, giai đoạn hồi xanh – đẻ nhánh.
- Cây ngô: Diện tích trồng được khoảng 5.110/9.000 ha đạt 58% KH, cây đang giai đoạn trồng → 4 – 6 lá.
- Cây thuốc lá: Diện tích trồng được khoảng 869/920 ha đạt 94% KH, cây đang giai đoạn phát triển thân lá.
- Cây dong riềng: Diện tích trồng được khoảng 388/820 ha, đạt 47 % KH.

##### 2. Tình hình dịch hại

- Trên cây lúa:
  - + Ốc bươu vàng: Gây hại lúa hồi xanh – đẻ nhánh, mật độ phổ biến 1-2 con/m<sup>2</sup>, cao 4-5 con/m<sup>2</sup>, cá biệt 10-15 con/m<sup>2</sup>. Tổng diện tích nhiễm 49,7 ha (giảm so với kỳ trước 27 ha) tại các huyện Bạch Thông, Pác Nặm, Na Rì, Chợ Mới, TP Bắc Kạn, trong đó nhiễm nhẹ 4,9 ha, nhiễm trung bình 41,8 ha, nhiễm nặng 3 ha; diện tích nhiễm mới 7 ha; diện tích đã phòng trừ 173,5 ha tại huyện Bạch Thông, Chợ Mới, TP Bắc Kạn, Na Rì.
  - + Bệnh đạo ôn lá: Gây hại cục bộ trên giống Sán ưu 63 (tạp giao 1) tại xã Rã Bản, huyện Chợ Đồn. Tổng diện tích nhiễm nhẹ 0,2 ha, tỷ lệ hại phổ biến 2-3% lá, tỷ lệ hại cao 5% lá, bà con đã chủ động phun trừ toàn bộ diện tích nhiễm.
  - + Ruồi đục nõn, rầy nâu: Gây hại nhẹ.
- Cây ngô: Bệnh sương mai gây hại cục bộ trên giống biến đổi gen NK4300 Bt/GT tại xã Nghĩa Tá. Tổng diện tích nhiễm nhẹ 0,5 ha, bà con đã chủ động phun trừ bệnh bằng thuốc Ridomil Gold 68WG.
- Cây thuốc lá: Bệnh đốm lá, bệnh khảm gây hại nhẹ.
- Cây khoai tây: Bệnh sương mai gây hại tỷ lệ bệnh phổ biến 3- 5% số cây, cao 10-15% số cây, cá biệt 50% số cây. Tổng diện tích nhiễm 10 ha, trong đó

diện tích nhiễm nhẹ 02 ha, diện tích nhiễm trung bình 6 ha, diện tích nhiễm nặng 02 ha tại xã Bằng Phúc, bà con đã chủ động phun trừ được 20 ha.

- Cây hồ: Bệnh thán thư gây hại tỷ lệ bệnh hại phổ biến 3-10% số lá, cao 30% số lá, cá biệt 50% số lá với tổng diện tích nhiễm là 143,2 ha tại các huyện Bạch Thông, Chợ Mới, Na Rì, trong đó diện tích bị hại nặng khoảng 8 ha tập trung chủ yếu ở xã Vũ Muộn huyện Bạch Thông. Diện tích đã phun trừ và diện tích nhiễm nhẹ ra lộc mới không có vết bệnh (huyện Chợ Mới giảm so với kỳ trước 05 ha). Diện tích mới phun trừ 6,68 ha (xã Kim Hỷ, Na Rì).

- Cây mỡ: Sâu ong đang giai đoạn sâu non tuổi 2 – 3, tổng diện tích nhiễm 223,2 ha tại các huyện Bạch Thông, Ngân Sơn, Ba Bể, Pác Nặm, TP Bắc Kạn; trong đó diện tích nhiễm nhẹ 126,2 ha diện tích nhiễm trung bình 81 ha, diện tích nhiễm nặng 16 ha (nhiễm nặng tại Bạch Thông, TP Bắc Kạn), diện tích nhiễm mới 40 ha.

+ Cây < 4 tuổi: Mật độ phổ biến 20 - 40 con/cây, cao 70 - 100 con/cây, cá biệt 150 - 200 con/cây.

+ Cây 4 - 7 tuổi: Mật độ phổ biến 50 - 80 con/cây, cao 100 - 180 con/cây, cá biệt 250 - 400 con/cây.

+ Cây > 7 tuổi: Mật độ phổ biến 100 - 150 con/cây, cao 200 - 300 con/cây, cá biệt 500 - 1.000 con/cây.

### **III. CÔNG TÁC TRỒNG TRỌT VÀ BVTV TUẦN TỚI**

#### **1. Cây lúa**

- Đối với những diện tích cấy muộn: Tiếp tục đôn đốc bón thúc lần 1 (thúc đẻ nhánh) khi cây lúa bén rễ - hồi xanh (sau cấy 7-10 ngày), kết hợp sục bùn, lượng phân bón tính cho 1.000 m<sup>2</sup>:

Lúa thuần: Bón 12 - 14 kg đạm urê + 4 - 5 kg Kali.

Lúa lai: Bón 16 - 18 kg đạm urê + 5 - 6 kg Kali.

- Đối với những diện tích cấy sớm: Sau khi bón phân thúc đẻ nhánh 7 - 10 ngày thì rút nước để ruộng “nứt nẻ chân chim” lặp lại 2 - 3 lần để cho rễ mọc dài, tỏa rộng và bám sâu tăng khả năng hút dinh dưỡng.

- Dự báo dịch hại: Phòng trừ ốc bươu vàng, rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh đạo ôn. Biện pháp phòng trừ cụ thể như sau:

+ Ốc bươu vàng: Làm lưới chắn khi cho nước vào ruộng, vét rãnh trong ruộng để ốc tập trung vào trong rãnh và nhặt ốc đem tiêu hủy; với diện tích mật độ ốc cao tiến hành phun bằng các loại thuốc sau: HN-Samole 700WP, Dioto<sup>r</sup> 830WDG

+ Bệnh đạo ôn lá: Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, khi phát hiện bệnh dùng bón đạm, không phun thuốc kích thích. Duy trì mức nước trong ruộng vừa phải (3-4 cm); sử dụng 1 trong những loại thuốc như Kasai 21,2WP, Kabeam 75WP, Beam 75WP, Fuji-one 40EC. Nếu bệnh gây hại nặng cần phun kép 2 lần, cách nhau 5 -7 ngày

*Lưu ý: Phun thuốc theo chỉ dẫn trên nhãn thuốc và tuân thủ “kỹ thuật 4 đúng”*

## **2. Cây ngô**

- Hướng dẫn làm đất và trồng những diện tích còn lại, bón phân thúc lần 1 khi cây 3 – 4 lá kết hợp làm cỏ, vun gốc, lượng phân bón tính cho 1.000 m<sup>2</sup>: 8 - 10 kg đạm + 4 - 6 kg kali và bón phân thúc lần 2 khi cây được 7 - 9 lá kết hợp làm cỏ, vun gốc cao, lượng phân tính cho 1.000 m<sup>2</sup> như sau: 16 - 20 kg đạm ure và 6 - 10 kg kali clorua.

- Chú ý phòng trừ bệnh sương mai, sâu xám, sâu đục thân gây hại.

Bệnh sương mai: Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, khi phát hiện bệnh phun trừ bệnh bằng thuốc Ridomil Gold 68WG.

## **3. Cây dong riềng**

- Khẩn trương trồng trong khung thời vụ những diện tích còn lại.

- Bón thúc lần 1: Sau khi cây mọc 1 tháng làm sạch cỏ, xới nhẹ kết hợp bón phân. Lượng phân tính cho 1000 m<sup>2</sup>: đạm urê 7-10 kg + kali clorua 10-15 kg.

## **4. Cây thuốc lá**

- Chăm sóc, làm cỏ, bón phân diện tích trồng sớm.

- Chú ý phòng trừ bệnh khảm, đốm lá, đốm mắt cua... gây hại.

## **5. Cây cam quýt**

- Đối với những diện tích thời kỳ kiến thiết cơ bản: Phát quang bờ bụi.

- Đối với những diện tích thời kỳ kinh doanh: Tủ gốc, giữ ẩm cho cây.

- Chú ý phòng trừ: Sâu đục thân, đục gốc, bệnh phấn trắng, bệnh vàng lá thối rễ...

Bệnh phấn trắng: Khi thấy bệnh xuất hiện phun trừ bằng một trong các loại thuốc sau: Anvil 5SC, Tilt Super 300EC, Lưu huỳnh vôi... phun 1 - 3 lần, mỗi lần cách nhau 7 - 10 ngày.

## **6. Cây hồng không hạt**

- Cây thời kỳ kinh doanh: Phát quang bờ bụi.

- Cây thời kỳ kiến thiết cơ bản: Tủ gốc, giữ ẩm cho cây.

## **7. Cây lâm nghiệp**

- Bệnh thán thư hại hồi: Vệ sinh rừng hồi đang bị bệnh gây hại, tiêu hủy những cành lá bị bệnh rụng xuống để tránh bệnh lây lan ra diện rộng.

Tiến hành phun trừ bằng thuốc Revus Opti 440SC kết hợp dung môi FA 800; bệnh nặng phun 2-3 lần, mỗi lần cách nhau 7-10 ngày hoặc sử dụng một trong các loại thuốc như Ridomil MZ 72WP, Daconil 75WP, Ridomil Gold 68WG, Hope 20SL... để phun ở những diện tích thuận lợi nguồn nước.

- Dự báo sâu ong tuổi 3-4 gây hại cây mỡ tại huyện Pác Nặm, Ngân Sơn, Bạch Thông, Thành phố Bắc Kạn. Biện pháp phòng trừ như sau:

+ Phát quang dưới tán rừng, tỉa cành mỡ, tạo đường băng để thuận tiện cho việc phòng trừ sâu ong.

+ Bắt sâu non đem tiêu hủy đối với rừng mỡ nhỏ tuổi

+ Khi mật độ sâu cao, tiến hành phun trừ sâu bằng một trong các loại thuốc sau: Nếu phun thuốc pha với nước: Gà nòi 95 SP, Ratoin 5WG, Emavua 75WG, Mopride 20WP,... Nếu phun thuốc bột: Thuốc Gà nòi 95SP, Mopride 20WP...

*Chú ý:* Không sử dụng thuốc hóa học đối với những diện tích rừng mỡ gần khu dân cư, gần nguồn nước sinh hoạt, ao, hồ. Chú ý phòng trừ sâu ong tại các diện tích rừng dưới 4 tuổi. ✓

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Nông nghiệp & PTNT (B/c);
- UBND các huyện, Thành phố;
- Cục Bảo vệ thực vật (B/c);
- Trung tâm BVTV Phía Bắc (B/c);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Trung tâm dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố (T/h);
- Phòng NN/Phòng kinh tế (P/hợp);

*Gửi bản giấy:*

- Lưu: VT, TT&BVTV.

**CHI CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Bá Quân**